

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**  
**QUẢN TRỊ CHIẾN LƯỢC**

Hệ đào tạo: Đại học chính quy

Ngành: Quản trị kinh doanh

**1. Thông tin chung về học phần**

- Tên học phần: **Quản trị chiến lược** (Strategic Management)
- Mã học phần: DQK.03
- Số tín chỉ: 03
- Vị trí của học phần trong CTĐT: Kiến thức ngành, bắt buộc
- Đối tượng học: Sinh viên chuyên ngành QTKD
- Các học phần tiên quyết: Không
- Học phần học trước: Quản trị học
- Học phần song hành: Không
- Phân bổ giờ tín chỉ đối với các hoạt động:
  - + Lý thuyết: 40 tiết
  - + Thảo luận nhóm, thực hành: 6 tiết
  - + Kiểm tra: 2 tiết
  - + Tự học: 102 tiết
- Bộ môn phụ trách học phần: Quản trị kinh doanh
- Giảng viên phụ trách học phần:

*Họ và tên: Hoàng Văn Hải*

*Chức danh: Viện trưởng, Trưởng bộ môn Quản trị kinh doanh*

*Email: [hoangvanhai@fbu.edu.vn](mailto:hoangvanhai@fbu.edu.vn)*

**2. Mô tả học phần:**

Học phần Quản trị chiến lược là học phần thuộc khối kiến thức chuyên ngành bắt buộc giành cho sinh viên chuyên ngành QTKD. Học phần trang bị cho người học lý thuyết và thực tiễn về những vấn đề cơ bản liên quan đến lập và lựa chọn chiến lược kinh doanh, hiểu các thuật ngữ và một số công cụ quản trị chiến lược hiện đang áp dụng đối với hầu hết các doanh nghiệp.

Học phần truyền tải một số tri thức nhất định, cơ bản, thông dụng và đương đại về kỹ năng lập kế hoạch, tư duy chiến lược về quản lý và hoạch định, giúp sinh viên nhìn nhận, đánh giá được một lĩnh vực/ngành tổng quan trong bối cảnh nền kinh tế Việt Nam.

Kết thúc học phần: sinh viên nắm được kỹ năng lập kế hoạch, định vị và phân tích cơ bản một chiến lược kinh doanh cụ thể. Bên cạnh đó học phần cung cấp cho người học các kỹ năng về hoạch định, tổ chức, lãnh đạo và kiểm soát các hoạt động tác nghiệp trong doanh nghiệp và các kỹ năng mềm như: giao tiếp, đàm phán, xử lý tình huống...

**3. Mục tiêu của học phần:**

<b>Mục tiêu học phần</b>	<b>Mô tả mục tiêu học phần</b> Học phần nhằm cung cấp cho người học:
CSO 1.1	Lý luận và thực tiễn về những vấn đề cơ bản liên quan đến chiến lược kinh doanh và triển khai các chiến lược kinh doanh tại doanh nghiệp như: chiến lược cạnh tranh và chiến lược đại dương xanh.
CSO 2.1	Thiết lập được sự khác biệt của doanh nghiệp thông qua khác biệt về ngành, lĩnh vực hoạt động và mô hình quản lý chiến lược.
CSO 2.2	Giao tiếp hiệu quả thông qua đọc hiểu, soạn thảo văn bản, thuyết trình và lắng nghe; Có khả năng làm việc độc lập; xây dựng, tổ chức, điều hành nhóm làm việc hiệu quả.
CSO 3.1	Có năng lực làm việc khoa học, sáng tạo, rèn luyện khả năng tự học, tự nghiên cứu, có tư duy hệ thống giải quyết vấn đề. Có khả năng và phương pháp cập nhật các kiến thức chuyên môn nghiệp vụ.

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần (CLO – Courses Learning Outcomes)

<b>Mục tiêu học phần</b>	<b>CDR học phần</b>	<b>Mô tả chuẩn đầu ra học phần</b> <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	<b>CDR của CTĐT</b>	<b>Mức độ</b>
<i>CDR về kiến thức:</i>				
CSO1.1	CLO1.1	Phân tích được các yếu tố môi trường bên trong và bên ngoài để áp dụng linh hoạt vào các mô hình chiến lược của doanh nghiệp trong từng thời kỳ.	PLO1.5	3
	CLO1.2	Vận dụng các kiến thức cơ bản liên quan quản trị chiến lược để ứng dụng trong việc phân tích ngành, doanh nghiệp và các đơn vị chức năng riêng đối với từng doanh nghiệp.	PLO1.4 PLO1.3	3
<i>CDR về kỹ năng:</i>				
CSO2.1	CLO 2.1	Lựa chọn được một mô hình kinh doanh phù hợp với năng lực và điều kiện phát triển thị trường của doanh nghiệp trong môi trường nhiều biến động.	PLO2.5	3
CSO2.2	CLO2.2	Thực hiện giao tiếp, thuyết trình, làm việc nhóm hiệu quả	PLO2.3	3
<i>CDR về năng lực tự chủ và trách nhiệm:</i>				
CSO 3.1	CLO 3.1	Làm việc khoa học, rèn luyện khả năng tự học, tự nghiên cứu, có tư duy hệ thống. Có khả năng cập nhật thường xuyên kiến thức chuyên môn nghiệp vụ.	PLO3.1	3

*Mức đóng góp: nhiều (3); trung bình (2); ít (1); không (-).*

#### 6. Học liệu:

##### **Tài liệu bắt buộc:**

- Giáo trình PGS.TS. Ngô Kim Thanh – PGS.TS. Hà Sơn Tùng (2022): *Giáo trình quản trị chiến lược (Trường ĐH Kinh tế quốc dân)*;

**Tài liệu tham khảo:**

- Giáo trình tham khảo: KIM – MAUBORGNE (2016-2020): Chiến lược đại dương xanh (Alphabook)

- Giáo trình tham khảo: DESS – LUMPKIN – EISNER: Strategic Management (5E) (thư viện trường FBU)

**6. Các phương pháp dạy và học áp dụng cho học phần**

<input checked="" type="checkbox"/>	Thuyết trình tích cực	<input checked="" type="checkbox"/>	Làm việc nhóm	<input checked="" type="checkbox"/>	Giải quyết vấn đề	<input type="checkbox"/>	Dạy học theo dự án
<input checked="" type="checkbox"/>	Thảo luận/Semina	<input checked="" type="checkbox"/>	Phát vấn	<input type="checkbox"/>	Đóng vai	<input checked="" type="checkbox"/>	Thuyết giảng
<input type="checkbox"/>	Tiểu luận/Bài tập lớn	<input checked="" type="checkbox"/>	Tình huống	<input type="checkbox"/>	Thực tập	<input checked="" type="checkbox"/>	Tự học
<input type="checkbox"/>	Phương pháp khác						

**7. Nội dung chi tiết học phần**

Bài dạy	Nội dung giảng dạy	Nội dung giảng dạy				CDR (CLO)	Hoạt động dạy	Hoạt động học
		LT	TL, TH	KT	Tự học			
Bài 1	<p><i>Giới thiệu về mục tiêu, vị trí môn học, hướng dẫn lập nhóm để thảo luận trên lớp và hoàn thiện các bài tập tình huống.</i></p> <p><b>Chương 1. Tổng quan về quản trị chiến lược</b></p> <p>1.1. Bản chất</p> <p>1.2. Ý nghĩa và quy trình của QTCL</p> <p>1.3. Các giai đoạn của QTCL</p> <p>1.3.1 Hoạch định CL</p> <p>1.3.2. Thực hiện CL</p> <p>1.3.3 Đánh giá và điều chỉnh CL</p>	3	0	0	6	CLO1.1, CLO1.2, CLO3.1,	Thuyết giảng, Phát vấn, Giải quyết vấn đề	<p>SV đọc trước giáo trình</p> <p>SV tham gia trả lời câu hỏi trên lớp</p>

Bài 2	<p><b>Chương 2: Tầm nhìn, sứ mệnh và mục tiêu của doanh nghiệp</b></p> <p>2.1. Bản tuyên ngôn sứ mệnh</p> <p>2.1.1 Tuyên ngôn sứ mệnh</p> <p>2.1.2 Tầm nhìn</p> <p>2.1.3. Sứ mệnh</p> <p>2.2. Các đối tượng hữu quan của doanh nghiệp</p> <p>2.3. Triết lý kinh doanh của DN</p> <p><b>Tóm tắt các thuật ngữ chuyên dung trong QTCL</b></p>	3	0	0	6	CLO1.1, CLO1.2, CLO3.1,	Thuyết giảng, Phát vấn, Giải quyết vấn đề	SV đọc trước giáo trình và tài liệu tham khảo Tham gia trả lời câu hỏi trên lớp Tham gia trả lời câu hỏi GV, Nhận nhiệm vụ học tập theo nhóm
Bài 3	<p><b>Chương 3: Phân tích môi trường bên ngoài doanh nghiệp</b></p> <p>3.1 Phân tích môi trường vĩ mô</p> <p>3.2 Phân tích môi trường ngành</p> <p>3.3 Công cụ phân tích môi trường bên ngoài DN (EFE)</p> <p><i>GV: giao bài tập nhóm và HD làm việc nhóm.</i></p>	3	0	0	6	CLO1.1, CLO1.2, CLO3.1,	Thuyết giảng, Phát vấn, Giải quyết vấn đề	SV đọc trước giáo trình và tài liệu tham khảo Tham gia trả lời câu hỏi trên lớp Tham gia trả lời câu hỏi GV, Nhận nhiệm vụ học tập theo nhóm

Bài 4	<p><b>Chương 4. Phân tích môi trường bên trong doanh nghiệp</b></p> <p>4.1 Phân tích nội bộ DN</p> <p>4.2 Phân tích chuỗi giá trị DN</p> <p>4.3 Công cụ phân tích môi trường bên trong DN (IFE)</p> <p><i>GV: Chữa bài tập nhóm; giao bài tập nhóm và HD làm việc nhóm.</i></p>	3	0	0	6	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1, CLO2.2, CLO3.1, Thuyết giảng, Phát vấn, Tổ chức học tập theo nhóm	+ Đọc trước giáo trình nội dung bài giảng và làm bài tập nhóm ở nhà. + Đánh giá BTVN và nhận xét nhóm
Bài 5	<p><b>Chương 5. Phân tích năng lực cốt lõi và lợi thế cạnh tranh của doanh nghiệp</b></p> <p>5.1 Năng lực cốt lõi của doanh nghiệp</p> <p>5.2 Lợi thế cạnh tranh của DN</p> <p>5.3 Năng lực cạnh tranh của DN</p> <p><b>Note: Bổ sung Thuật ngữ QTCL</b></p> <p><i>GV: Chữa bài tập nhóm; giao bài tập nhóm và HD làm việc nhóm. Chữa bài tập nhóm</i></p>	3	0	0	6	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1, CLO2.2, CLO3.1, Thuyết giảng, Phát vấn, Tổ chức học tập theo nhóm	+ Đọc trước giáo trình nội dung bài giảng và làm bài tập nhóm ở nhà. + Đánh giá BTVN và nhận xét nhóm

Bài 6	<p><b>Chương 6. Chiến lược cấp doanh nghiệp</b></p> <p>6.1 Vai trò của chiến lược cấp DN</p> <p>6.2 Giới thiệu các mô hình chiến lược cấp DN</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mô hình chiến lược của McKinsey</li> <li>- Mô hình chiến lược Đại dương xanh</li> </ul> <p><i>GV: Chữa bài tập nhóm; giao bài tập nhóm và HD làm việc nhóm.</i></p>	3	0	0	6	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1, CLO2.2, CLO3.1,	Thuyết giảng, Phát vấn, Tình huống	+ Đọc trước giáo trình nội dung bài giảng và làm bài tập nhóm ở nhà. + Đánh giá BTVN và nhận xét nhóm
Bài 7	<p><b>Chương 7. Chiến lược cấp kinh doanh và chiến lược cấp chức năng</b></p> <p>7.1. Chiến lược cạnh tranh của M. Porter</p> <p>7.2 Chiến lược Đại dương xanh</p> <p>7.3 Chiến lược chức năng</p> <p>7.4 Kết nối chiến lược chức năng và chiến lược các cấp trong doanh nghiệp.</p> <p><b>Bài kiểm tra số 1</b></p>	2	0	1	6	CLO1.1, CLO1.2, CLO3.1	Thuyết giảng, Phát vấn, Tình huống	+ Đọc trước giáo trình nội dung bài giảng và làm bài tập nhóm ở nhà.
Bài 8	<p><b>Phần I. Chiến lược đại dương xanh</b></p> <p>8.1 Tạo dựng những đại dương xanh</p> <p>8.2 Phân tích ngành (3.2 M. Porter) và phân tích chuỗi DN (4.2 M. Porter)</p> <p>8.3 Các khuôn khổ và công cụ phân tích</p> <p>8.4 Vẽ lại ranh giới thị trường</p>	3	0	0	6	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1, CLO2.2, CLO3.1,	Thuyết giảng, Phát vấn, Tổ chức học tập theo nhóm	+ Đọc trước giáo trình nội dung bài giảng và làm bài tập về nhà.

	<i>Giao bài tập về nhà theo nhóm</i>							+ Nộp bài tập về nhà
Bài 9	9.1 Tập trung vào sơ đồ tổng thể, không tập trung vào các con số 9.2 Vượt ra ngoài nhu cầu tồn tại + <i>Chữa BTVN và nhận xét nhóm</i>	3	0	0	6	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1, CLO2.2, CLO3.1,	Thuyết giảng, Phát vấn, Tinh huống	- SV đọc trước giáo trình - Tham gia làm bài tập tình huống
Bài 10	<b>Phần 2 Thực hiện chiến lược đại dương xanh</b> 10.1 Thực hiện theo trình tự chiến lược 10.2 Vượt qua trở ngại về tổ chức 10.3 Vận dụng chiến lược vào thực tiễn 10.4 Khả năng duy trì và đổi mới của chiến lược đại dương xanh <b>Thảo luận nhóm trên lớp (phân công nhóm, dự kiến 6 nhóm/ 6 tiết)</b>	3	0	0	6	CLO1.2 CLO2.1, CLO2.2, CLO3.1	Sinh viên và giảng viên tham gia Bài tập lớn trên lớp	SV đọc trước giáo trình - Thảo luận trên lớp và trả lời câu hỏi trên lớp về bài thuyết trình buổi sau
Bài 11	<b>Bài tập thảo luận về chiến lược đại dương xanh</b> - Sinh viên thuyết trình và phân biện trên lớp - Giảng viên:	0	3	0	6	CLO1.2 CLO2.1 CLO2.2 CLO3.1	Thuyết giảng, Phát vấn, Tổ chức học tập	+ SV đọc trước giáo trình

	Hướng dẫn, Nhận xét đánh giá trên lớp						theo nhóm	+ Nhóm thuyết trình, trả lời câu hỏi trên lớp.
Bài 12	<b>Bài tập thảo luận về chiến lược đại dương xanh</b> - Sinh viên thuyết trình và phản biện trên lớp - Giảng viên: Hướng dẫn, Nhận xét đánh giá trên lớp	0	3	0	7	CLO1.2 CLO2.1 CLO2.2 CLO3.1	Thuyết giảng, Phát vấn, Tổ chức học tập theo nhóm	+ SV đọc trước giáo trình + Nhóm thuyết trình, trả lời câu hỏi trên lớp.
Bài 13	<b>Chương 11. Phân tích và lựa chọn chiến lược</b> 11.1. Quy trình phân tích và lựa chọn chiến lược 11.2 Phân tích chiến lược - Mô hình phân tích SWOT - Mô hình McKinsey - Mô hình M. Porter - Mô hình Đại dương xanh 11.3 Lựa chọn chiến lược <i>Bài tập về nhà</i>	3	0	0	6	CLO1.2 CLO2.1, CLO2.2, CLO3.1	Thuyết giảng, Phát vấn, Tổ chức học tập theo nhóm	+ SV đọc trước giáo trình + Đọc trước ĐCCT và giáo trình
Bài 14	<b>Chương 12 Tổ chức thực hiện chiến lược</b> 12.1 Bản chất và vai trò của tổ chức chiến lược 12.2 Cơ cấu tổ chức bộ máy quản trị 12.3 Tổ chức thực hiện và quản trị xung đột	3	0	0	6	CLO1.1, CLO1.2,	Thuyết giảng, Phát vấn, Tổ chức học tập theo nhóm	+ SV đọc trước giáo trình + Đọc trước



	<p>12.4 Tổ chức thực hiện và văn hóa tổ chức</p> <p>12.5 Tổ chức thực hiện và đạo đức kinh doanh</p> <p><b>Chữa BTVN</b></p>							ĐCCT và giáo trình Bài 15
Bài 15	<p><b>Chương 14. Kiểm soát chiến lược</b></p> <p>14.1 Bản chất và đặc điểm của kiểm soát chiến lược</p> <p>14.2 Quy trình kiểm soát chiến lược</p> <p>14.3 Các cấp kiểm soát chiến lược</p> <p>14.4 Hệ thống kiểm soát</p> <p>14.5 Giới thiệu một số phần mềm kiểm soát chiến lược</p> <p><b>Chương 15. Đánh giá chiến lược</b></p> <p>15.1 Bản chất và nguyên tắc đánh giá chiến lược</p> <p>15.2 Quy trình đánh giá chiến lược</p> <p>15.3 Phương pháp đánh giá chiến lược</p> <p>15.4 Yêu cầu với đánh giá chiến lược</p> <p>15.5 Hệ thống thông tin và đánh giá chiến lược.</p>	2	0	1	6	CLO1.1, CLO1.2,	Thuyết giảng, Phát vấn, Tổ chức học tập theo nhóm	<p>- SV đọc trước giáo trình</p> <p>- Tham gia làm kiểm tra lần 2</p>
Bài 16	<p><b>Chương 16 Điều chỉnh chiến lược</b></p> <p>16.1 Nguyên tắc và bản chất của điều chỉnh chiến lược</p> <p>16.2 Quy trình điều chỉnh chiến lược</p> <p>16.3 Quản trị sự thay đổi khi điều chỉnh chiến lược</p> <p>16.4 Một số trường hợp điển hình khi điều chỉnh chiến lược</p> <p>- <b>Tổng kết học phần</b></p> <p>- <b>Dặn dò trước khi có bài tự luận cuối kỳ</b></p>	3	0	0	6	CLO1.1, CLO1.2, CLO3.1,	Thuyết giảng, Phát vấn, Tổ chức học tập theo nhóm	<p>- SV đọc trước giáo trình</p> <p>- Tham gia làm BT tình huống</p>

<i>Hướng dẫn ôn tập</i>							
<b>Tổng số tiết (150)</b>	<b>40</b>	<b>6</b>	<b>2</b>	<b>102</b>			

### 8. Nhiệm vụ của sinh viên

- Nghiên cứu trước giáo trình, tài liệu theo chương.
- Tham gia đầy đủ các giờ lên lớp: Tối thiểu 80% số tiết học trên lớp.
- Tham gia thảo luận tại lớp.
- Làm bài tập cá nhân, bài tập nhóm được giao
- Tham gia làm bài kiểm tra giữa kỳ.
- Tham gia thi kết thúc học phần.

### 9. Đánh giá kết quả học tập và cho điểm

#### 9.1. Thang điểm đánh giá

Đánh giá theo thang điểm 10, sau đó được quy đổi sang thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo hiện hành.

#### 9.2. Phương thức đánh giá

Thành phần đánh giá	Trọng số (%)	Hình thức đánh giá	Công cụ đánh giá	CLO	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
Điểm chuyên cần	10	Đánh giá quá trình	Rubric	CLO 3.1	
02 bài kiểm tra 50 phút giữa kỳ	30	Trắc nghiệm và bài tập tự luận	Rubric	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1,	40% 20% 40%
01 đánh giá tổng hợp bài tập nhóm		SV báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ trong nhóm theo sự phân công của Trưởng nhóm.	Rubric	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1, CLO2.2,	20% 20% 20% 40%
Bài thi hết học phần (90 phút)	40	Tự luận	Rubric	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1,	30% 30% 40%

#### 9.3. Các Rubric đánh giá kết quả học tập

##### 9.3.1 Các Rubric đánh giá bài kiểm tra tự luận trong kỳ và thi tự luận hết học phần

Tiêu chí đánh giá của từng câu hỏi trong đề thi	Mức chất lượng	Thang điểm %
- Nội dung đủ, trả lời đúng 100% câu hỏi.	Mức A	85 - 100

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày rõ ràng, diễn đạt ngắn gọn, súc tích, logic.</li> <li>- Còn vài lỗi chính tả.</li> </ul>	(Vượt quá mong đợi)	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trả lời đúng 70-80% câu hỏi.</li> <li>- Trình bày rõ ràng, diễn đạt logic.</li> <li>- Mắc ít lỗi (3-5) lỗi về thuật ngữ chuyên môn.</li> <li>- Có khá nhiều lỗi chính tả.</li> </ul>	Mức B (Đáp ứng được mong đợi)	70 - 84
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trả lời đúng 50-60% câu hỏi.</li> <li>- Trình bày không rõ ý, chưa logic.</li> <li>- Mắc lỗi về thuật ngữ chuyên môn (trên 5 lỗi).</li> <li>- Nhiều lỗi chính tả.</li> </ul>	Mức C (Đạt)	55 - 69
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trả lời đúng 40-50% câu hỏi.</li> <li>- Không làm hết câu hỏi, bỏ nội dung hơn 60%.</li> <li>- Trình bày tối nghĩa, diễn đạt không rõ ý.</li> <li>- Mắc nhiều lỗi về thuật ngữ chuyên môn.</li> <li>- Nhiều lỗi chính tả.</li> </ul>	Mức D (Đạt, song cần cải thiện)	40 - 54
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các trường hợp còn lại</li> </ul>	Mức F (Không đạt)	Dưới 40

### 9.3.2 Rubric đánh giá chuyên cần

Tiêu chí đánh giá	Mức chất lượng	Thang điểm
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tham gia học tập trên lớp đạt trên 90% số tiết học</li> <li>- Tham gia tích cực thảo luận trên lớp</li> <li>- Ý thức, thái độ học tập tốt</li> </ul>	Mức A (Vượt quá mong đợi)	8,5 - 10
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tham gia học tập trên lớp đạt trên 90% số tiết học</li> <li>- Ít tham gia thảo luận trên lớp</li> <li>- Ý thức, thái độ học tập tốt</li> </ul>	Mức B (Đáp ứng được mong đợi)	7,0 - 8,4
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tham gia học tập trên lớp đạt từ 80-85% số tiết học</li> <li>- Không tham gia thảo luận trên lớp</li> <li>- Ý thức, thái độ học tập khá</li> </ul>	Mức C (Đạt)	5,5 - 6,9
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tham gia học tập trên lớp đạt từ 80-85% số tiết học</li> <li>- Không tham gia thảo luận trên lớp</li> <li>- Ý thức, thái độ học tập không nghiêm túc</li> </ul>	Mức D (Đạt, song cần cải thiện)	4,0 - 5,4
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tham gia học tập trên lớp dưới 80% số tiết học</li> </ul>	Mức F (Không đạt)	Dưới 4,0

### 9.3.3 Các Rubric đánh giá thảo luận nhóm

Tiêu chí	CDR	Trọng số	Mức chất lượng				Điểm
			Giỏi	Khá	Trung bình	Yếu, kém	

đánh giá			8.5 - 10	7,0 - 8,4	5,0 - 6,9	Dưới 4,0	
Hình thức	CLO 2.1	10%	Đẹp, khoa học, không lỗi chính tả	-----	-----	Đơn điệu, không khoa học, nhiều lỗi chính tả	
Kỹ năng thuyết trình	CLO 2.2	15%	Rõ ràng, tự tin, thuyết phục, giao lưu người nghe	-----	-----	Nói nhỏ, không tự tin, không giao lưu người nghe	
Nội dung	CLO 1.1 CLO1.2 CLO 2.1	20% 20% 10%	Đáp ứng 80%- 100% yêu cầu	Đáp ứng 70%- 80% yêu cầu	Đáp ứng 50%- 70% yêu cầu	Đáp ứng dưới 50% yêu cầu	
Phản biện	CLO 2.2	15%	Trả lời đúng tất cả các câu hỏi, đặt trên 5 câu hỏi cho các nhóm khác	Trả lời đúng trên 2/3 số câu hỏi, đặt từ 3-5 câu hỏi cho các nhóm	Trả lời đúng trên 1/2 số câu hỏi, đặt từ 1-3 câu hỏi cho nhóm khác	Trả lời đúng dưới 1/2 số câu hỏi, không đặt được câu hỏi nào	
Tham gia thực hiện	CLO 2.2	10%	100% thành viên tham gia thực hiện/trình bày	80% thành viên tham gia thực hiện/trình bày	60% thành viên tham gia thực hiện/trình bày	40% thành viên tham gia thực hiện/trình bày	
<b>Tổng điểm</b>							

*Hà Nội, ngày 02 tháng 11 năm 2022*

**Viện trưởng**



**PGS.TS. Hoàng Văn Hải**

**Trưởng Bộ môn**



**PGS.TS. Hoàng Văn Hải**

**Người soạn đề cương**



**PGS.TS. Hoàng Văn Hải**